TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------** **Bản án số: 26/2018/HSST** **Ngày 13 tháng 3 năm 2018**.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨ VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** **----------**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Xuân Thuỷ

*Các hội thẩm nhân dân***:**

1. Ông Đoàn Xuân Miễn

2. Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Lại Nguyệt Ánh– Thư ký Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng *- thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Bích Thảo *– Kiểm sát viên*

Ngày 13 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2018/HSST ngày 09 tháng 2 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/HSST- QĐXX ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Đình P – sinh năm:1970; Tên thường gọi khác: không;HKTT và nơi cư trú: Số 1 ngách 1 ngõ xxx phố MK, phường VT, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Nghề nghiệp: không; Chức vụ: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hoá: 8/12; Con ông: Trần Đình N; Con bà: Ngô Thị D; Vợ: Nguyễn Thu D, có hai con lớn sinh năm: 1997, nhỏ sinh năm: 2008; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 16/4/1997 TAND quận Đống Đa xử phạt 08 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 11/11/1997 TAND TP. Hà Nội xử phạt 02 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản của công dân, bồi thường dân sự 1.800.000 đồng; Ngày 09/5/2003 TAND quận Hai Bà Trưng xử phạt 36 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.Danh chỉ bản số 0556 lập ngày 30/11/2017 do công an Quận Hai Bà Trưng cung cấp; Bị cáo bị bắt ngày 29/11/2017, hiện đang bị tạm giam.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9h30 ngày 29/11/2017, Trần Đình P nhận được điện thoại của B gọi vào số máy 0981344076 của P nhờ P mua hộ 300.000 đồng tiền ma túy "heroin", P đồng ý. Sau đó, P đi xe ôm đến cổng bệnh viện Thanh Nhàn, gặp và mua của H 03 gói ma túy "heroin" bọc trong các gói nilon màu đỏ với giá là 150.000 đồng (50.000 đồng/ gói). Sau khi mua được ma túy, P điện thoại cho B thỏa thuận giao ma túy tại trước cổng số x bệnh viện Q, phố THĐ, phường BĐ, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Khoảng 10h khi P đến cổng xx Bệnh viện Q để giao ma túy thì bị tổ công tác công an phường BĐ kiểm tra hành chính, phát hiện thu giữ tại lòng bàn tay bên trái số ma túy trên. Ngoài ra, P bị cơ quan công an thu giữ 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung SM_G530H màu trắng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - CA Quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của Trần Đình P.

Tại bản kết luận giám định số: 7097/KLGĐ-PC54 ngày 18/12/2017 của Phòng KTHS – Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Các cục chất bột màu trắng bên trong 03 gói nilong màu đỏ đều là ma túy loại Heroine, tổng trọng lượng: 0,557 gam.*

Tại cơ quan điều tra, P khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như trên.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung SM_G530H màu trắng đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của P có sử dụng để liên lạc mua bán ma túy.

Đối với đối tượng H, người bán ma túy cho P, do P quen biết ngoài xã hội, không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành dẫn giải, P xác định được địa điểm mua ma túy là khu vực trước cổng bệnh viện TN nhưng không xác định được người thanh niên tên H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với đối tượng B là người mua ma túy của P vào ngày 29/11/2017, do P quen biết ngoài xã hội, không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ điện tín đối với số điện thoại 0966209471 B sử dụng, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu, nên cơ quan CSĐT quyết định tách tài liệu liên quan đến đối tượng tên B, để tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT/VKS-HS ngày 08 tháng 2 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố bị cáo Trần Đình P về tội:" Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Đình P khai nhận khoảng 10 giờ ngày 29/11/2017, tại khu vực vực trước cổng số xx bệnh viện Q, phố THĐ, phường BĐ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Trần Đình P đã có hành vi mua bán trái phép 0,557 gam ma túy heroine.

Kết thúc thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố nhà nước tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo Trần Đình P từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: phạt bị cáo 5.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu huỷ 0,557 gam heroine thu giữ của bị cáo.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Samsung SM – G530H màu trắng do bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua bán ma túy.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1.Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên toà, bị cáo và những người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2.Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật thu được , biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 29/11/2017 , tại khu vực trước cổng số xx bệnh viện Q, phố THĐ, phường BĐ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội Trần Đình P đã có hành vi mua bán trái phép 0,557 gam ma túy heroine . Hành vi của Trần Đình P đã phạm tội:" Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý ma túy và các chất hướng thần khác của nhà nước, gây mất an ninh trật tự xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do hám lời vẫn cố tình phạm tội.

3.Nhân thân của bị cáo có 03 tiền án đều đã được xoá . Chứng tỏ bị cáo đã được các cơ quan pháp luật giáo dục cải tạo nhưng không chịu sửa chữa mà vẫn tiếp tục phạm tội. Bị cáo phạm tội nghiêm trọng với lỗi cố ý. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, tại phiên toà hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội và đã ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

4.Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 0,557 gam heroine thu giữ của bị cáo.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Samsung SM – G530H màu trắng do bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua bán ma túy.

5. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố : Bị cáo **Trần Đình P**, phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy ".

Áp dụng khoản 1 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt : **Trần Đình P 32 (ba mươi hai)** tháng tù .

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt.
(ngày 29 tháng 11 năm 2017).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu huỷ 0,557 gam heroine thu giữ của bị cáo.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Samsung SM – G530H màu trắng đã qua sử dụng không rõ chất lượng. Imei: 352518060910093 và 352518060910101.

(Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 07/2/2018, tang vật số 95/18 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội).

Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ Luật Tố Tụng Hình Sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

NƠI NHẬN :
- Bị cáo
- Viện kiểm sát Quận Hai Bà Tr- ng
- Công an Quận Hai Bà Tr- ng
- Chi cục THA dân sự Q. Hai Bà Tr- ng
- L- u hồ sơ.

Phạm Xuân Thuỷ

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA